|  |  |
| --- | --- |
| **……………………**  **TRƯỜNG THCS …………………**  **TỔ: NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát (viết về tình phụ tử). | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích mà em biết | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ và thơ lục bát | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ.  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp | 3 TN | 4 TN  1 TL | 2 TL | 3 TN |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | 1 TL\* |
| Tổng | |  | | 3 TN | 4 TN  1 TL | 1 TL | 1 TL\* |
| *Tỉ lệ %* | |  | | 20% | 40% | 30% | 10% |
| Tỉ lệ chung | |  | | 60% | | 40% | |

**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**THƯƠNG CHA**

*Thương cha nhiều lắm cha ơi*

*Cày sâu cuốc bẫm, một đời của cha*

*Đồng gần rồi tới ruộng xa*

*Ban mai vừa nở, chiều tà, sương rơi*

*Nếp nhăn vầng trán bên đời*

*Vai cha mái ấm khung trời tình thương*

*Dìu con từng bước, từng đường*

*Lo toan khó khăn vất vả đêm trường năm canh*

*Bàn tay khô, cứng, sỏi, sành*

*Ôm con mưa, nắng, dỗ dành, chở che*

*Cha là chiếc võng trưa hè*

*Ru con yên giấc tuổi thơ ngọt ngào*

*Cha là những hạt mưa rào*

*Cho con uống mát biết bao nhiêu lần*

*Giờ đây con đã lớn khôn*

*Công cha như núi Thái Sơn trong lòng!*

*(*Tác giả: **Lê Thế Thành** *-nguồn* [*https://vietnammoi.vn/top-20-bai-tho-ngay-cua-cha-y-nghia-cam-dong-nhat-2023-20236715262314.htm*](https://vietnammoi.vn/top-20-bai-tho-ngay-cua-cha-y-nghia-cam-dong-nhat-2023-20236715262314.htm)*)*

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Cho biết phương thức biểu đạt chính của bài thơ? (0,5 điểm)

1. Tự sự. B. Miêu tả.
2. Biểu cảm. D.Nghị luận.

**Câu 2**. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào? (0,5 điểm)

A**.** Thơ lục bát B. Thơ bốn chữ

C. Thơ năm chữ D. Thơ tự do

**Câu 3**. Em hiểu gì về đặc điểm của thể thơ vừa tìm được? (0,5 điểm)

1. Mỗi khổ thơ có bốn dòng, mỗi dòng thơ có sáu chữ, không giới hạn số câu.
2. Mỗi khổ thơ có bốn dòng, mỗi dòng thơ có sáu chữ, có giới hạn số câu.

C. Mỗi khổ thơ có bốn dòng, mỗi dòng thơ có sáu chữ và tám chữ đan xen nhau, không giới hạn số câu.

D. Mỗi khổ thơ có bốn dòng, mỗi dòng thơ có sáu chữ và tám chữ đan xen nhau, có giới hạn số câu.

**Câu 4**. Chủ đề của bài thơ này là gì? (0,5 điểm)

A. Tình cảm gia đình B. Tình yêu quê hương đất nước

C. Tình mẫu tử D. Tình phụ tử

**Câu 5:** Nội dung chính của bài thơ nói về điều gì? (0,5 điểm)

1. Sự vất vả của người mẹ khi chăm sóc con.
2. Tình cảm của con dành cho mẹ.
3. Sự hi sinh của người cha dành cho gia đình.
4. Sự hi sinh của người cha dành cho con.

**Câu 6**: Câu thơ sau có bao nhiêu từ đơn? (0,5 điểm)

*“Công cha như núi Thái Sơn trong lòng!”*

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 7.** Trong bài thơ trên có mấy từ láy? (0,5 điểm)

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 8**. Chỉ ra hai biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong khổ thơ sau: (0,5 điểm)

*“Bàn tay khô, cứng, sỏi, sành*

*Ôm con mưa, nắng, dỗ dành, chở che*

*Cha là chiếc võng trưa hè*

*Ru con yên giấc tuổi thơ ngọt ngào”*

A. Nhân hóa, so sánh B. Ẩn dụ, so sánh

C. Liệt kê, hoán dụ D. Ẩn dụ, điệp ngữ

**Câu 9**. Viết một đến hai câu nêu cảm nhận của em về hai câu thơ sau: (1,0 điểm)

*“Giờ đây con đã lớn khôn*

*Công cha như núi Thái Sơn trong lòng!”*

**Câu 10**. Em hãy rút ra bài học cho bản thân sau khi đọc bài thơ. (1,0 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Hãy kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết mà em đã đọc hoặc nghe kể.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được cảm nhận về hai câu thơ: BPTT so sánh được tác giả sử dụng trong câu thơ đã gợi lên công ơn nuôi nấng, dạy dỗ của cha đối với con cái là vô cùng to lớn, phận làm con phải luôn luôn ghi nhớ điều đó. | 1,0 |
|  | **10** | - HS nêu được bài học nhận thức và hành động đối với cha của mình:  + Từ bài thơ trên, em nhận thấy mình cần biết yêu thương cha hơn, hiểu được những khó khăn mà cha đã phải chịu đựng để mang lại cuộc sống tốt đẹp cho con cái và gia đình.  + Bên cạnh đó, em cần học hành chăm chỉ, sống tử tế, biết yêu thương mọi người, trở thành một người tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội để không phụ lòng kỳ vọng của cha. | 0,5  0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể nhân vật và sự việc* | 0,25 |
|  | *c. Kể nhân vật và sự việc*  HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Kể nguyên nhân, diễn biến, kết quả của sự việc xoay quanh nhân vật và sự việc | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn giàu cảm xúc, sáng tạo. | 0,5 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu cảm nhận về hai câu thơ: Yêu thương, trân trọng sự hi sinh, khổ nhọc của người cha. | 1,0 |
|  | **10** | - HS nêu được bài học nhận thức và hành động đối với cha của mình với gia đình và xã hội. | 1,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đáp án phần II** |  |
| ***Hình thức*** | Bố cục đủ 3 phần MB-TB-KB  Phần thân bài chia đoạn hợp lý theo ý chính  Chữ viết sạch sẽ, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả | **0.5 đ** |
| ***Kĩ năng*** | Đúng kiểu bài văn tự sự: ngôi kể linh hoạt, chi tiết câu chuyện theo trình tự nhất định; kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm... | **0.5 đ** |
| ***Nội dung*** | **A/ Mở bài:**  - Giới thiệu truyện (sự việc, nhân vật được kể).  **B/ Thân bài:**  - Kể diễn biến sự việc: nguyên nhân, diễn biến, kết quả của truyện theo thứ tự nhất định (dùng lời văn của mình, có sự sáng tạo phù hợp).  **C/ Kết bài:**  - Cảm nghĩ của em về nhân vật hoặc truyện. | **0.25 đ**  **2.0 đ**  **0.25 đ** |
| ***Sáng tạo*** | - Có liên tưởng, sáng tạo, câu văn sinh động gợi cảm, mạch viết trôi chảy, sạch đẹp. | **0.5 đ** |